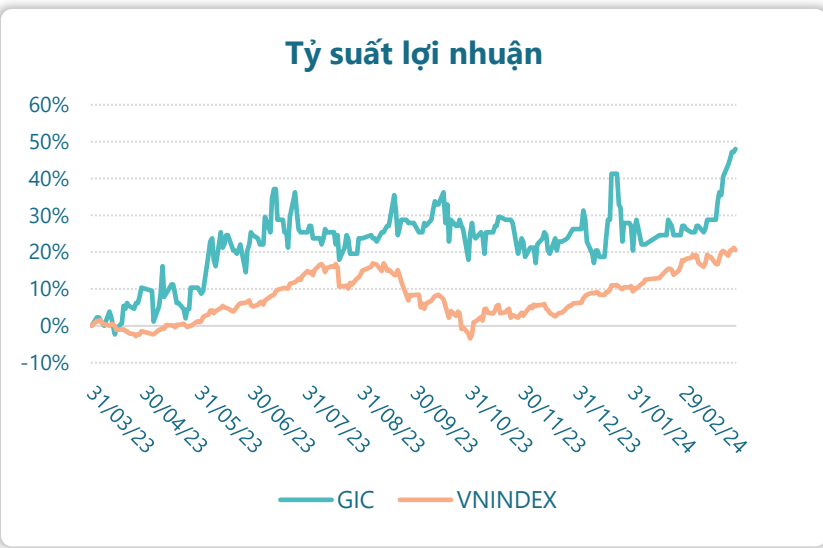
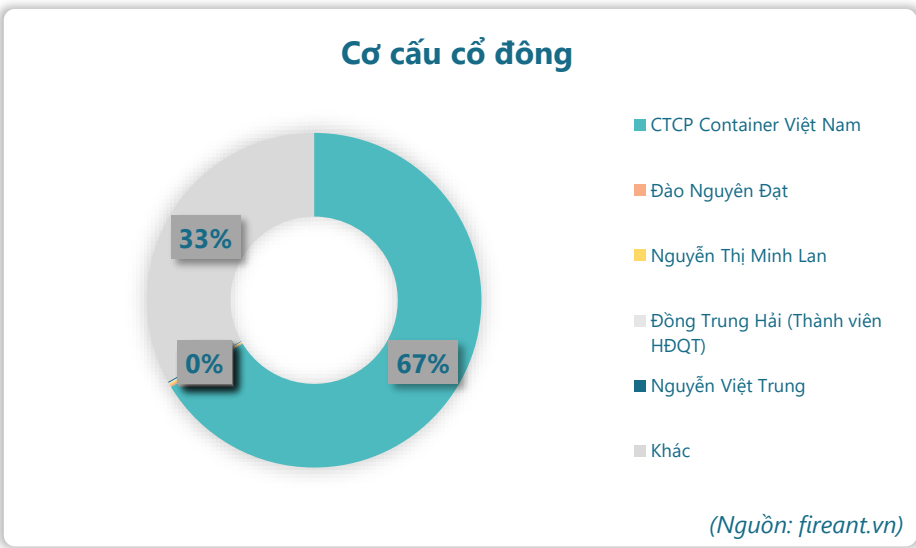
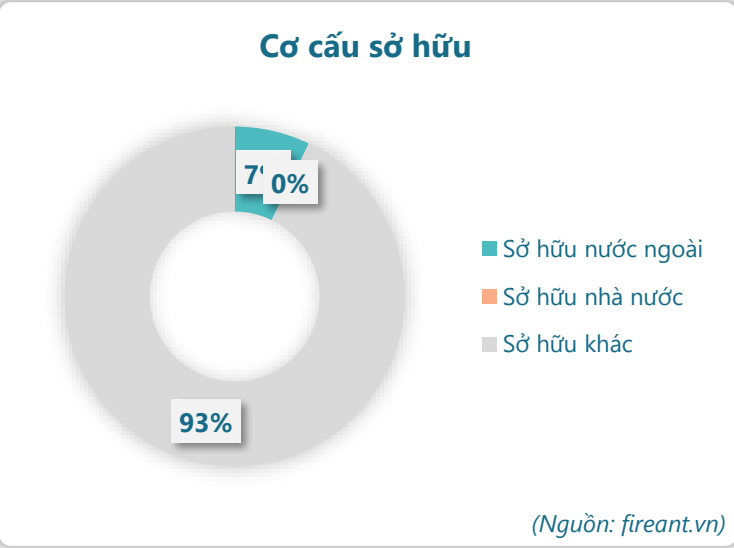
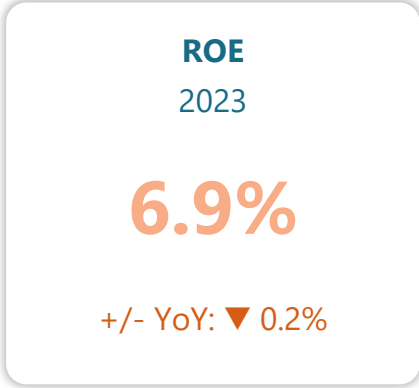
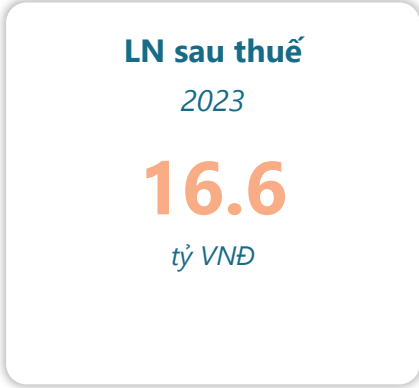
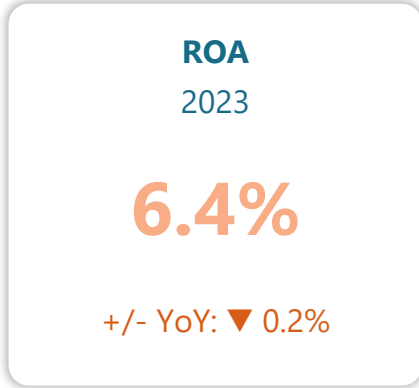
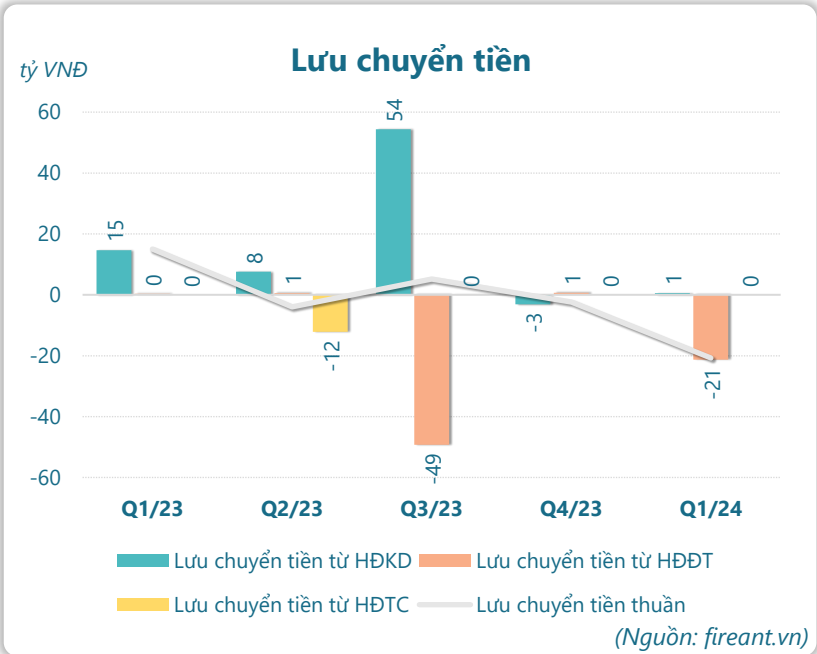
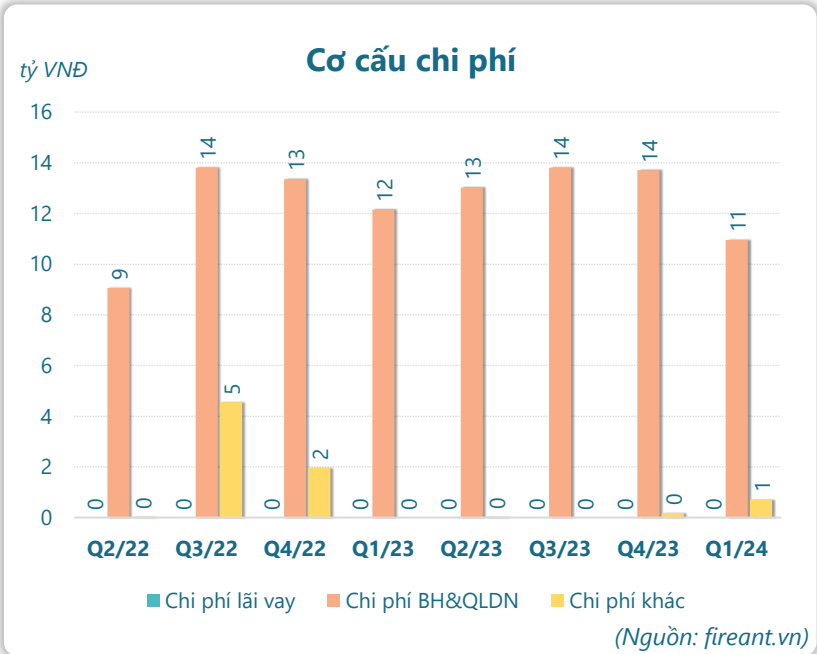
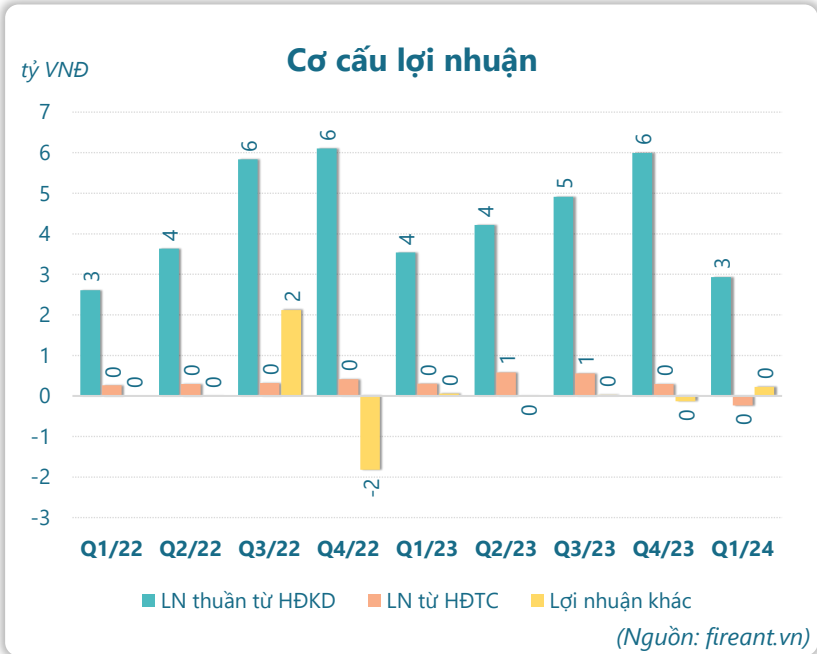
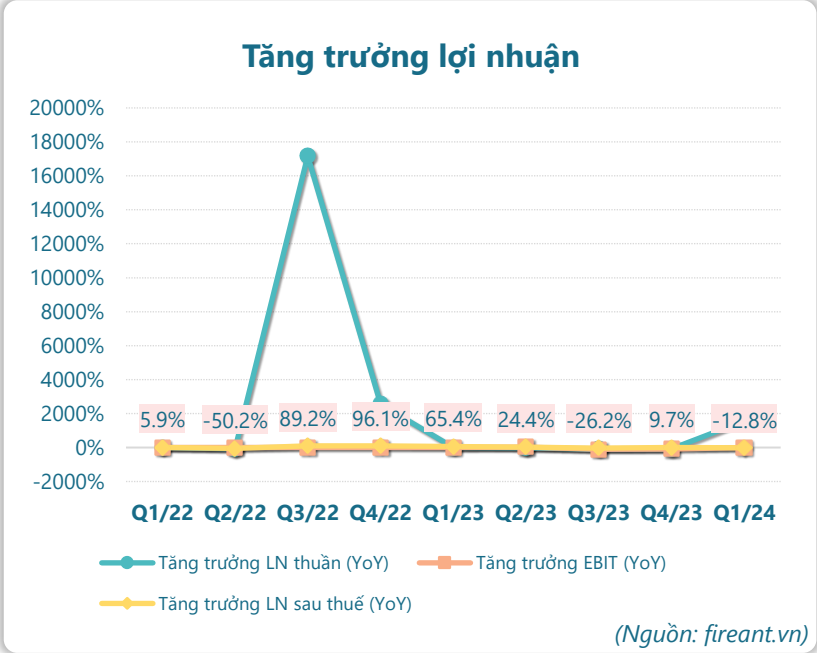
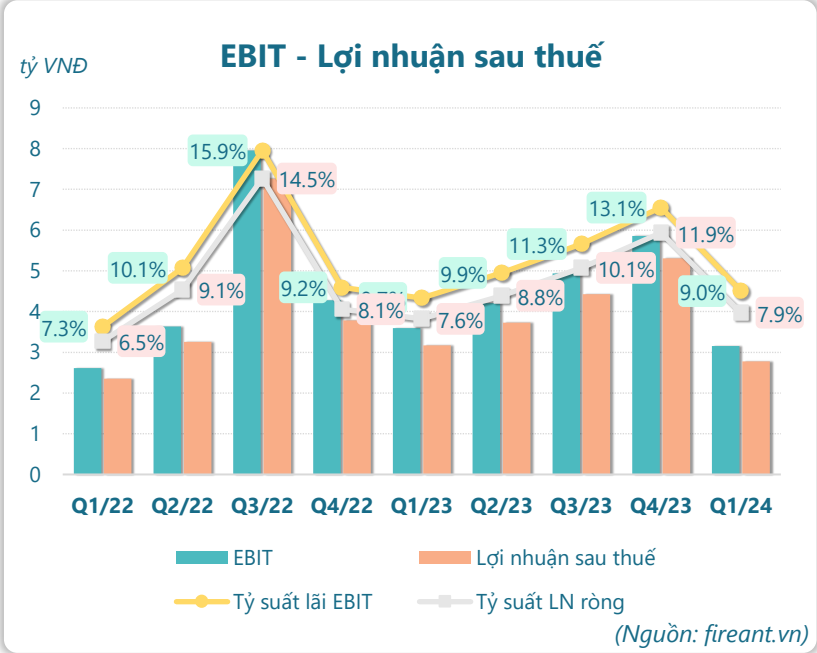
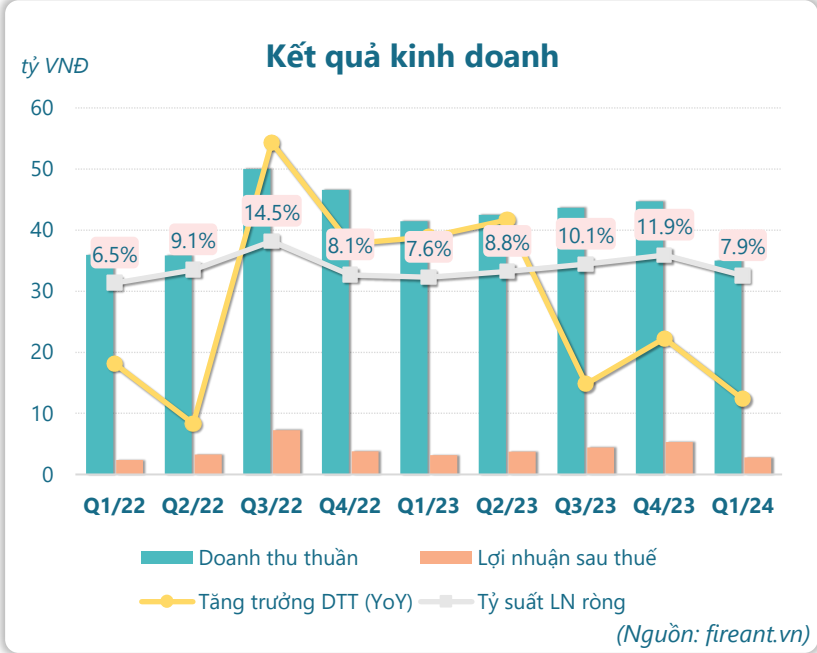


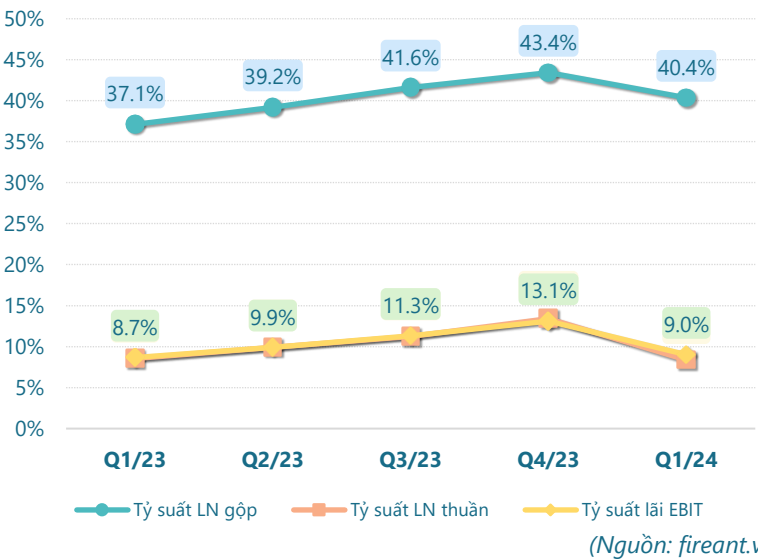
Ngày	17,700 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	26.4%	26.4%	23.9%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	10,902 - 16,520
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	215
Số lượng CPLH (CP)	12,120,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	17,275
Sở hữu nước ngoài	7.2%
Beta	0.39
EPS	1,340
P/E	13.2

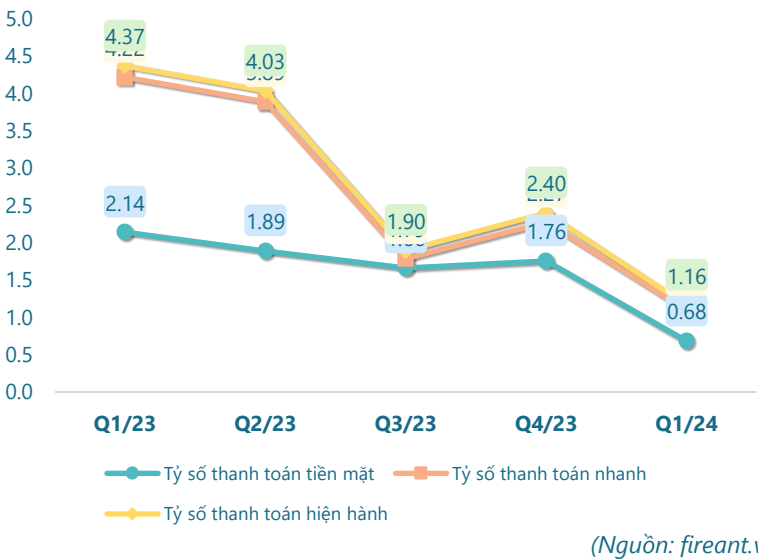




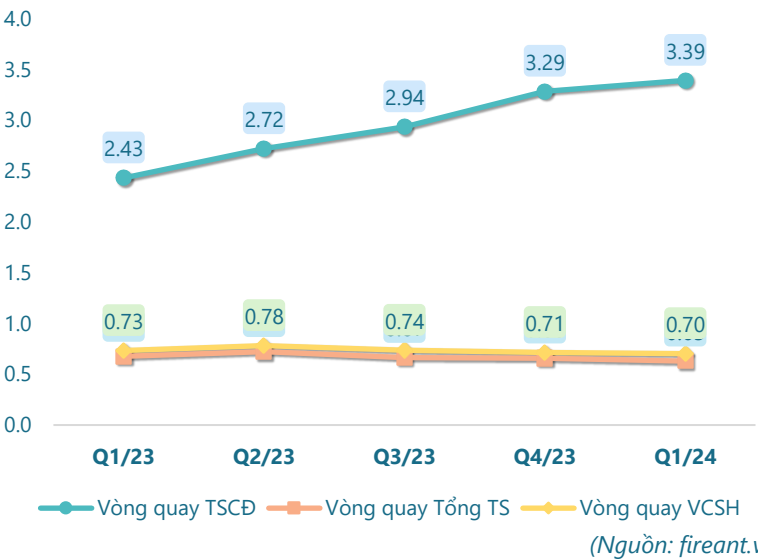
Tỷ suất lợi nhuận



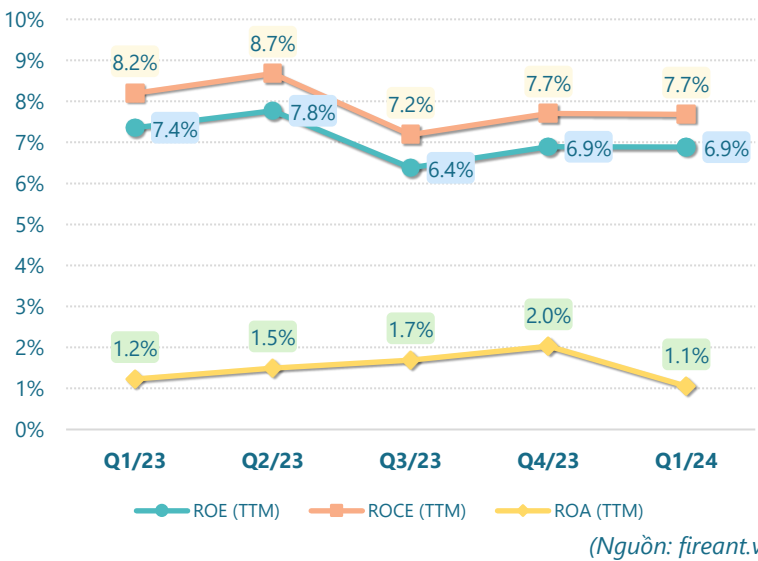
Chỉ số thanh khoản



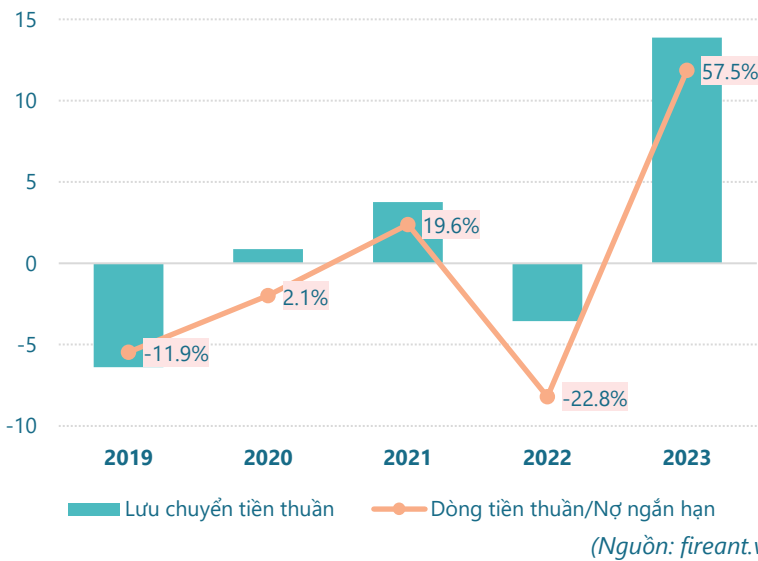
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

